

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 249/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Có trụ sở tại: số 89, đường L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ - Ngân hàng V Hội sở. Là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/20218 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V.

Ông Đỗ Thành T ủy quyền lại cho: ông Nguyễn HG, sinh năm 1993 – chức vụ: chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: số 89, đường P, Phường X, thành phố Đ, tỉnh

Lâm Đồng tham gia tố tụng tại Tòa án theo văn bản ủy quyền số 46527/2020/VPB AMCPN ngày 03/6/2020.

1.2. Bị đơn: Ông Huỳnh Đắc H, sinh năm 1973; bà Hồ Thị Lệ TH, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ dân phố Đường Mới, thị trấn D'ran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Huỳnh Đắc H, bà Hồ Thị Lệ TH đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 751.021.428đ (bảy trăm năm mươi một triệu không trăm hai mươi một nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là: 497.800.110đ (bốn trăm chín mươi bảy triệu tám trăm nghìn một trăm mười đồng), nợ lãi 253.221.318đ (hai trăm năm mươi ba triệu hai trăm hai mươi một nghìn ba trăm mười tám đồng).

2.2. Kể từ ngày 23/3/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ ông Huỳnh Đắc H và bà Hồ Thị Lệ TH còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 6782028/DLT/HĐTD ký ngày 28/03/2016; Hợp đồng cho vay số LD1706101029 /DLT/HĐTD ký ngày 02/03/2017 và Hợp đồng cho vay số LD1635500242 DLT/HĐTD ký ngày 20/12/2016. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp ông Huỳnh Đắc H và bà Hồ Thị Lệ TH không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng cho vay số 6782028/DLT/HĐTD ký ngày 28/03/2016 thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu: CHENLONG, số loại: ALP/YC6L, số khung: D650GL304323, số máy: 3L3CL1G00012, mang biển kiểm soát số: 49C-108.43, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 013099, do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/03/2016 cho ông Huỳnh Đắc H theo Hợp đồng thế chấp số 6782028/DLT/HĐTC ký ngày 28/03/2016 để thu hồi nợ.

2.4. Về án phí: Ông Huỳnh Đắc H, bà Hồ Thị Lệ TH thỏa thuận chịu 17.020.000đ (mười bảy triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 17.851.915đ (mười bảy triệu tám trăm năm mươi một nghìn chín trăm mười lăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002728 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thành Luân